

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

*Minh Long, ngày tháng 8 năm 2026*

## **KẾ HOẠCH**

**Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Minh Long**

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi Trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều Quốc gia giai đoạn 2027-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Minh Long ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Minh Long, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025: Xác định chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã; phục vụ công tác quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030: Xác định chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP, làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo từ ngày 01 tháng 01 năm 2027; đồng thời phục vụ xây

dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch giảm nghèo của xã giai đoạn 2027-2030 và hằng năm.

c) Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả của từng cuộc rà soát vào Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo quy định; bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ rà soát, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và dữ liệu điện tử.

## **2. Yêu cầu**

a) Việc rà soát phải thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của hộ gia đình tại thời điểm rà soát; không để xảy ra tình trạng bỏ sót hoặc xác định không đúng đối tượng.

b) Tổ chức đồng thời hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; bảo đảm thực hiện đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, biểu mẫu và mục đích sử dụng kết quả của từng cuộc rà soát. Trong quá trình thực hiện phải phân biệt rõ hai chuẩn nghèo; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai cuộc rà soát và kết quả của từng cuộc rà soát.

## **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ TỔ CHỨC RÀ SOÁT**

### **1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025**

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình;

- Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*hợp nhất của 03 Thông tư: Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tư 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

### **2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030**

- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

- Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình rà soát, công nhận

hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

### **III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, ĐƠN VỊ VÀ THỜI GIAN RÀ SOÁT**

#### **1. Đối tượng rà soát**

Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú, gồm: (1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

**2. Phạm vi rà soát:** Thực hiện rà soát trên phạm vi toàn xã Minh Long (cụ thể tại tất cả các thôn trên địa bàn xã).

**3. Địa bàn rà soát:** từng thôn thuộc xã Minh Long.

#### **4. Tổ chức rà soát:**

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

**5. Thời gian thực hiện:** Toàn bộ công tác rà soát, tổng hợp, báo cáo, cập nhật cơ sở dữ liệu và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện từ ngày **01/9/2026** đến ngày **14/12/2026**. Trong đó:

- Tổ chức rà soát trực tiếp tại các hộ gia đình: từ ngày **01/9/2026** đến ngày **15/10/2026**.

- Tổng hợp, kiểm tra, hoàn thiện kết quả sơ bộ: hoàn thành trước ngày **25/10/2026**

- Báo cáo, xin ý kiến đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **03/11/2026**.

- Hoàn thành cập nhật kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày **14/12/2026**.

### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác tuyên truyền**

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nội dung của cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

- Tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, Nhân dân hiểu đúng về chuẩn nghèo đa chiều, quy trình, phương pháp rà soát, bộ công cụ rà soát; quyền, nghĩa vụ và

trách nhiệm của hộ gia đình trong việc cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin phục vụ công tác rà soát.

- Vận động người dân chủ động đăng ký rà soát khi hộ gia đình có nhu cầu hoặc có sự thay đổi về điều kiện kinh tế, thu nhập, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; kịp thời phát hiện các hộ gia đình gặp khó khăn, rủi ro, biến cố trong năm để hướng dẫn thực hiện đăng ký rà soát theo quy định.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của xã; tăng cường tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội và các hình thức phù hợp khác.

## **2. Quy trình, phương pháp và công cụ rà soát**

### **a) Đối với rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025**

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

- Phương pháp và công cụ rà soát: Thực hiện theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

### **b) Đối với rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030**

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

- Phương pháp rà soát, công cụ rà soát: Thực hiện theo phương pháp và bộ công cụ rà soát quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

## **V. TIẾN ĐỘ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Giai đoạn chuẩn bị rà soát (Từ ngày 01/8/2026 đến ngày 30/8/2026)**

Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026, thành lập hoặc kiện toàn lực lượng rà soát, phân công cán bộ, công chức phụ trách từng thôn, từng địa bàn. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn phụ trách công tác giảm nghèo tham mưu tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn nghiệp vụ cho

lực lượng tham gia rà soát, chuẩn bị đầy đủ biểu mẫu, tài liệu và các điều kiện phục vụ công tác rà soát.

**2. Tổ chức rà soát (Từ ngày 01/9/2026 đến ngày 15/10/2026) tổ chức đồng thời:**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 theo quy định tại Thông tư số 25/2026/TTBNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ rà soát trực tiếp đến hộ gia đình để thu thập thông tin, đánh giá theo đúng quy trình, phương pháp và bộ công cụ của từng cuộc rà soát.

- Kết thúc rà soát tại hộ, tổ chức họp thôn để xem xét, thống nhất kết quả theo quy định; thực hiện công khai kết quả, tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức rà soát, xác minh lại đối với các trường hợp có ý kiến phản ánh.

### **3. Tổng hợp, báo cáo kết quả sơ bộ**

Hoàn thành trước ngày **03/11/2026**. Phòng Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các thôn: Kiểm tra kết quả rà soát của từng thôn, tổng hợp kết quả của từng cuộc rà soát và tham mưu UBND xã báo cáo kết quả sơ bộ về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo thời gian quy định.

**4. Báo cáo, xin ý kiến đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025**

Hoàn thành trước ngày **20/11/2026**. UBND xã tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; hoàn thiện hồ sơ, báo cáo và xin ý kiến Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định và theo hướng dẫn của UBND tỉnh trước khi quyết định công nhận kết quả.

### **5. Công nhận, báo cáo và công bố kết quả chính thức**

- Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; báo cáo kết quả chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 05/12/2026. Đồng thời tổ chức công khai kết quả rà soát theo quy định.

**6. Cập nhật cơ sở dữ liệu và cấp Giấy chứng nhận (Hoàn thành trước ngày 31/12/2026)**

- UBND xã cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> theo quy định.

- Chủ tịch UBND xã thực hiện cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện công tác rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Minh Long do ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch, thành lập, phân công lực lượng rà soát; Hướng dẫn nghiệp vụ cho các thành viên lực lượng rà soát và Trưởng thôn; Chuẩn bị biểu mẫu, tài liệu và các điều kiện phục vụ rà soát;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện tại các thôn; Tổng hợp kết quả rà soát tham mưu UBND xã báo cáo kết quả sơ bộ, kết quả chính thức theo quy định;

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận kết quả rà soát, cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, thực hiện cập nhật kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo, lưu trữ hồ sơ rà soát và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

**2. Phòng Tài chính, Công thương:** Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện công tác rà soát theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác rà soát theo quy định.

**3. Phòng Văn hóa - Xã hội:** Hướng dẫn lĩnh vực văn hóa, thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động thông tin cơ sở, thông tin lưu động và các hình thức truyền thông phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

**4. Công an xã:** Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin về cư trú, nhân khẩu của hộ gia đình; Phối hợp xác minh các trường hợp có biến động về cư trú, nhân khẩu; Hỗ trợ lực lượng rà soát trong việc xác minh thông tin khi có yêu cầu.

**5. Trạm Y tế xã:** Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin liên quan đến lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế, người mắc bệnh, người khuyết tật và các nội dung liên quan theo quy định.

**6. Các trường học trên địa bàn xã:** Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin liên quan đến tình trạng đi học, trình độ giáo dục của các thành viên hộ gia đình khi có yêu cầu.

**7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội:** Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia công tác rà soát, giám sát quá trình rà soát, tham gia các cuộc họp dân cư để bình xét, công khai kết quả rà soát kịp thời phản ánh các trường hợp có dấu hiệu rà soát không đúng đối tượng, bỏ sót đối tượng hoặc xác định không chính xác. Phối hợp vận động, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi có kết quả rà soát.

### **8. Trưởng thôn các thôn:**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu và nội dung rà soát đến Nhân dân. Phối hợp lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, phối hợp với lực lượng rà soát tổ chức rà soát trực tiếp tại hộ.

- Tổ chức họp thôn để xem xét, thống nhất kết quả theo quy định; thực hiện công khai kết quả rà soát, tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân và báo cáo UBND xã

- Phối hợp thực hiện rà soát lại đối với các trường hợp có ý kiến phản ánh, kiến nghị.

### **9. Lực lượng rà soát:**

- Thực hiện rà soát trực tiếp từng hộ gia đình trên địa bàn thôn được phân công, thu thập thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực, sử dụng đúng bộ công cụ, biểu mẫu của từng cuộc rà soát.

- Không tự ý thay đổi, bỏ qua các bước trong quy trình rà soát, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin thu thập và kết quả rà soát được giao, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

### **10. Chế độ kiểm tra, giám sát**

- Các thành viên BCD xã tăng cường kiểm tra, giám sát và phúc tra kết quả rà soát trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, bảo đảm kết quả rà soát chính xác, khách quan, công khai, minh bạch.

- Các tổ rà soát chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trên địa bàn xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn và lực lượng rà soát kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và theo chuẩn

nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Minh Long. Yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Trưởng các thôn và lực lượng rà soát nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Các Trưởng thôn trên địa bàn xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Súc**